NHỮNG ĐIỀU PHẬT TỬ CẦN BIẾT KHI TIẾP XÚC VỚI NGƯỜI XUẤT GIA

1. Oai nghi của Phật tử khi thưa chuyện với người xuất gia  
   Điều không phù hợp

1. Khi đén chùa không được ngồi trên xe chào hỏi, đang đội nón bảo hiểm, đeo khẩu trang không nên chào, vừa đi vừa chào, đang cười đùa nói lời chào,… Không được bắt tay, không dùng 1 tay trao hoặc nhận vật với thầy

1. Không được đứng hoặc ngồi đối diện, quá xa hay quá gần, không đưa tay ra dấu, kêu gọi,...
2. Không được đi ngang hàng với người xuất gia, đi giữa đường người xuất gia đi bên lề, vừa đi vừa nói chuyện,

4. Trên đường đi nếu gặp Thầy không vượt qua mặt, không chạy kè xe nói chuyện với người xuất gia. Nếu chạy ngược chiều không được giơ tay chào, hay kêu gọi,…

5. Lúc chở người xuất gia không được hỏi chuyện, không chạy ẩu, lạng lách, vượt đèn đỏ, leo lề, …

Cần nên sửa

1. Khi gặp người xuất gia đứng trang nghiêm chấp tay xá chào. Để tỏ lòng tôn kính, khi cúng dường dùng hai tay dâng lên, nhận vật từ Thầy cũng dùng hai tay đón nhận.
2. Đứng ngồi vừa chừng, lệch một bên, hoặc lùi phía sau giữ thái độ lễ phép, cung kính.
3. Đi phía sau với thân tướng trang nghiêm, đi bên lề, giữ im lặng, giữ khoảng cách vừa chừng,..
4. Trên đường đi gặp thầy đi cùng chiều thì nên chạy xe phía sau. Nếu chạy ngược chiều khi ngang thì cúi đầu chào.  
   5. Lái xe chở người xuất gia phải tuân thủ luật giao thông, giữ sự tôn kính và hình ảnh đẹp của người xuất gia, giữ im lặng.

2. Lời nói trong giao tiếp với người xuất gia

Lời không phù hợp

1. Lời chào hỏi: Sư, Sư Thầy, Sư Ông, Sư Bà, Sư Chú, Sư Huynh,

2. Lời xưng hô: Tự xưng pháp danh mình, trò, tôi, tui, đệ, muội.  
3. Lời cầu chúc: Làm ăn phát đạt, vạn sự như ý, tinh tấn tu hành, gia đình hạnh phúc, an vui hạnh phúc.

4. Lời nói: Không gọi tên người xuất gia khi trực tiếp nói chuyện, không dùng các từ để chỉ khi vắng mặt: ông ấy, bà ấy, ổng, bả, thẩy, cổ,…

5. Lời khen: Thân tướng đẹp trai, đẹp gái, tướng sang, đồ dùng hàng xịn, đồ quý, đồ hiếm, hàng độc, siêu, xịn… áo quần mô đen, ăn mặc sành điệu, điệu nghệ, …

6. Lời chê: Thân tướng: lùn, nhỏ con, mắt chột, lé, xấu, xi cà que, đi hai hàng, chảnh, kiêu,... Tài sản: điện thoại cùi bắp, xe cà tàng, áo quần xi đa,…  
7. Không hý luận, cận vấn, nói lý, nói quá lớn hay quá nhỏ, nói nhiều, lời nói quá mạnh,

8. Lời thiếu sự trân trọng: Thầy sân si, thầy hung dữ, cố vấn cho thầy, chia xẻ với thầy, tính toán, keo kiệt, bỏn sẻn, phung phí,   
9. So sánh: tuổi tác, vóc dáng, trình độ, gia đình, quê quán, tài sản,

Lời nên nói

1. Lời chào hỏi: Từ thông thường Thầy, Sư Cô, Hòa Thượng, Ni Trưởng,…   
2. Lời xưng hô: Xưng con, đệ tử. kèm theo từ Mô Phật.  
3. Lời cầu chúc: tứ đại điều hòa, nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, chúng sanh dễ độ, phật sự viên thành, sớm thành Phật quả.  
4. Lời nói trực tiếp: Mô Phật, thưa Thầy, Bạch Thầy,… Chỉ người vắng mặt: Thầy Minh A, Thầy Thiện B,… bậc tôn túc kèm tên chùa: Hòa thượng chùa Hưng Phước, Hòa thượng chùa Xá Lợi  
5. Lời khen: Thầy hảo tướng, món này đẹp, cái kia quý,…   
6. Nên nói: Thầy nhỏ người,… Tài sản: đồ dùng đơn giản, các này cũ, cái kia xưa, thầy xài tiết kiệm.

7. Nói những chuyện cần thiết, âm thanh vừa chừng, dễ nghe,…

8. Thầy khó tánh, thầy kỷ tính, thầy chu đáo. Trình lên thầy xin thầy chỉ dạy,

9. Hỏi tính cách quan tâm thì được: tuổi, quê quán, gia đình,…

1. **Những ý nghĩ về người xuất gia**

**Không phù hợp**

1. Không dựa vào những điều mình nhìn thấy khi Thầy tiếp xúc với người bán vé số, ăn xin,.. vội đưa ra nhận xét, đánh giá sai lệch mà mang lỗi.

2. Không nghe theo lời thị phi về thầy.

3. Không nghĩ thầy sai, thầy dốt,..

4. Người xuất gia không được giữ tiền, phải đầu trần chân đất.

Tâm niệm tốt

1. Không dựa vào những điều mình nhìn thấy hoặc nghe nói mà đánh giá. Nên nhớ người xuất gia tùy đối tượng mà có cách giáo hóa khác nhau.

2. Phải có niềm tin nơi người xuất gia.

3. Thầy tùy đối tượng mà ứng xử.

4. Tùy điều kiện mà sử dụng phương tiện thích hợp.

4. Những việc trong giao tiếp

Không phù hợp

1. Không được làm phiền: gọi điện thường, nói chuyện nhiều làm mất thời gian, nói chuyện thị phi ngoài đời, luận bàn thế sự, chính trị, giải trí,…

2. Không được nhân danh thầy để ra oai với mọi người, tỏ vẻ ta

là người thân thiện, người có mối quan hệ đặc biệt,…  
3. Không được nhận kết nghĩa: anh, chị, em với người xuất gia. Không nhận người xuất gia làm con nuôi.

4. Quản lý thầy, không cho người tiếp cận, nói lời nặng nhẹ với người,..

Việc nên làm

1. Thường về chùa lễ Phật, thăm thầy, không để thầy tiếp lâu ảnh hưởng đến thời gian sinh hoạt, nói những chuyện cần nói, những việc có lợi ích,…

2. Nhận việc từ thầy thì truyền đạt đến mọi người một cách hài hòa, vui vẻ.

3. Luôn tôn kính thầy, trong giao tiếp luôn giữ khoảng cách phù hợp. mối tương quan giữa người xuất gia và phật tử tại gia.

4. Phật tử là người cận trụ, cận sự trợ giúp công việc phật sự cho thầy.  
A Mi Đà Phật

THÁI ĐỘ SAI LẦM CỦA PHẬT TỬ VIỆT NAM HIỆN TẠI  
1.- THIÊN HÌNH THỨC NGHI LỄ

Người bình dân đến với Phật giáo chú trọng nhiều về hình thức nghi lễ. Qui y là để khinào bệnh nhờ thầy cầu an, khi chết nhờ thầy cầu siêu. Cho nên trong gia đình có đứa bé ấm đầu là chạy thỉnh thầy Trụ trì về nhà cầu an. Nếu trong thân quyến có tang, đến ngày tuần thất thì thỉnh thầy về nhà tụng kinh suốt đêm. Vào chùa, bất cứ bàn thờ Phật hay bàn thờ vong đều hì hục lễ bái và lâm râm khấn nguyện. Cứ tin rằng lạy càng nhiều thì phước càng lớn. Đi chùa những ngày sóc, ngày vọng để cúng kính lễ bái, ngoài ra không cần biết gì nữa. Họ quan niệm tu hành rất giản dị, ai thường cúng kính là người đó tu nhiều. Ông thầy Trụ trì nào thường tổ chức cầu an, cầu siêu, cúng cô hồn, cúng sao... là ông thầy ấy tu hành tinh tấn. Người Phật tử nào bỏ tiền nhiều, xin lễ này, tổ chức lễ nọ cho là người Phật tử thuần thành chân chánh. Xuất tiền in kinh ấn tống thì chọn ròng rặt các nghi thức cầu an, cầu siêu, kinh Tam Bảo, Địa Tạng v.v... Nếu ai giới thiệu ấn tống quyển “Lịch sử Phật giáo” cần thiết hoặc “Những bài giảng” có giá trị thì họ lắc đầu từ chối, bảo rằng: “Ấn tống sách đó thì ít phước!” Bởi nhận định này nên Phật giáo càng ngày càng đi sâu vào hình thức nghi lễ.

2.- TIN PHẬT NHƯ VỊ THẦN LINH

Người bình dân đến với đức Phật để cầu ban phước, che chở, ủng hộ hơn là tìm giác ngộ. Người ta nghĩ rằng: có tai nạn cầu Phật, Phật sẽ cứu độ cho. Vì vậy ngày bình không cần đến chùa, chờ khi cần cầu xin một việc gì mới mang hương đăng đến chùa cầu nguyện. Thật là:

Hữu tật thì bái tứ phương,

Vô tật đồng hương chẳng mất.

hoặc:

Nghiêng vai ngửa vái Phật trời,

Đương cơn hoạn nạn, độ người trầm luân.

Quan niệm Phật như vị thần linh chỉ coi việc ban phước, giáng họa. Vì vậy, người ta không ngại gặp Phật thì cúng, gặp thần thì lạy, gặp ma quỉ thì cầu xin. Bởi trên cương vị ban phước giáng họa, họ không phân biệt đâu trọng đâu khinh, miễn vị nào đem lại được những điều cầu nguyện của họ là linh thiêng, bằng không thì hết linh ứng. Hết linh ứng thì họ bỏ không theo nữa, dù Phật cũng thế. Do đó, trong dân gian những cốt Cô, cốt Cậu đều được Phật tử tín ngưỡng qui y. Vì những Cô, Cậu ấy đã báo cho họ biết những tai nạn sắp đến và đã cho bùa chú để họ dán trong nhà khiến con cháu mạnh giỏi, làm ăn phát đạt. Niềm tin Phật như vậy, họ rất dễ tin mà cũng rất dễ bỏ, nếu một sở nguyện được thành, hoặc không toại nguyện.

3.- TIN PHẬT QUA NHỮNG HÌNH THỨC TÀ GIÁO

Có những người đến với Phật, không do hiểu Phật pháp mà nhờ ông Đồng, bà Cốt mách phải qui y Phật sẽ khỏi tai nạn chẳng hạn, họ liền đến chùa xin qui y. Hoặc có người do xin xăm hay bói quẻ, trong xăm quẻ dạy theo Phật hay thờ Phật thì mọi sự an lành..., họ liền phát nguyện qui y Phật. Hoặc vị Trụ trì có học bùa chú trừ ma ếm quỉ, người có con bệnh đến nhờ thầy trị chữa, nếu con lành bệnh liền xin qui y Phật

Tuy nhiên, người Phật tử vẫn phải cúng dường, lễ bái Phật, nhưng cúng dường Phật là để phát thiện tâm, lễ bái Phật là tỏ lòng khát khao giải thoát giác ngộ. Không nên có quan niệm cúng dường Phật cầu Phật ban ơn, lễ bái Phật cầu Ngài tha tội. Dù cho lễ Phật sám hối cũng không có nghĩa cầu tha tội. Đó chẳng qua nhờ Phật làm đối tượng để phát tâm ăn năn chừa cải và hổ thẹn. Có biết như thế thì sám hối mới hết tội. Chúng ta hãy trả đức Phật trở về vị trí của Ngài là bậc “Đạo sư”. Chúng ta cũng phải tu tập đúng với tinh thần Phật tử là tự độ, độ tha. Đừng bao giờ xem đức Phật đủ cả quyền năng ban phước, giáng họa. Cũng không nên ỷ lại, gởi gắm cả đời mình vào quyền năng của Ngài. Nếu có tư cách đó là phản bội đức Phật và cũng không phải là người Phật tử.